TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 26 - 02 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lựa.
Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Đàm Sông H.
2, Bà La Thị Thanh Thảo.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Mạnh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Lào Cai tham gia phiên tòa*: Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nông Văn Đ, sinh năm 1982 *(bị cáo không nhớ ngày, tháng sinh)*.
Nơi sinh tại huyện VB, tỉnh LC.
Nơi cư trú: Thôn Bản Ng, xã ThD, huyện VB, tỉnh LC.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái: Không.
Con ông Nông Văn O (đã chết), con bà Hà Thị L, sinh năm 1961. Hiện trú tại xã ThD, huyện VB, tỉnh LC.
Vợ là La Thị T, sinh năm 1983 và có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2004, con thứ hai sinh năm 2005. Hiện đều trú tại xã ThD, huyện VB, tỉnh LC.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

+) Người bào chữa cho bị cáo Nông Văn Đ là: Ông Nguyễn Xuân Tuyền - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

+) *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+Anh L Ngọc Quyết, sinh năm 1984.
Địa chỉ: Thôn Bản Kh, xã D Q, huyện VB, tỉnh LC. Vắng có lý do.

+) *Người làm chứng:*

+ Anh La Văn Than, sinh năm 1973.
Địa chỉ: ThônBản Kh, xã D Q, huyện VB, tỉnh LC.

+ Anh L Văn Tạo, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Thôn 1 MH, xã M L, huyện VB, tỉnh LC.

Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 05/12/2019, Đội 4 phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai phối hợp Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Văn Bàn đang tuần tra kiểm soát tại km 127+450 Quốc lộ 279 thuộc địa phận thôn 3 Minh Thượng, xã Minh L, phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 24B2- 494.18 trên xe có 02 người đàn ông đang lưu thông theo hướng xã Minh L đi xã Thẩm Dương nên ra hiệu dừng xe để kiểm tra. La Văn Than người điều khiển xe xuất trình đầy đủ giấy tờ. Trong khi kiểm tra phát hiện người ngồi sau xe có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật, nên đã yêu cầu khai báo tên tuổi, địa chỉ nếu có tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vi phạm pháp luật thì giao nộp, người đó khai tên là Nông Văn Đ, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn Bản Ngoang, xã Thẩm Dương, huyện Văn Bàn và tự giác lấy từ trong túi áo bên trái đang M ra 01 gói ni lon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai nhận là ma túy. Tổ công tác đã mời công an xã Minh L, người chứng kiến toàn bộ sự việc, đưa Nông Văn Đ cùng tang vật về Ủy ban nhân dân xã Minh L lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Tạm giữ của Nông Văn Đ số tiền 300.000đ; Tạm giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B2- 494.18, bàn giao hồ sơ, người và tang vật cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn giải quyết. Tiến hành khám xét chỗ ở của Nông Văn Đ nhưng không phát hiện và thu giữ gì.

Về nguồn gốc số ma túy Đ khai: Khoảng 13 giờ 30 ngày 05/12/2019 Đ gặp và mua của một người đàn ông không quen biết trên bãi rừng vầu, thuộc địa phận xã Minh L được 01 gói ma túy giá 2.200.000đ mục đích để sử dụng, đến khoảng 15 giờ 30 ngày 05/12/2019 trên đường đi nhờ xe của La Văn Than về đến thôn 3 Minh Hạ, xã Minh L thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 12/KLGĐ - MT ngày 09/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 3,64 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nông Văn Đ gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 02/CT - VKS ngày 13/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Nông Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nông Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/12/2019.

Áp dụng dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa bị cáo Nông Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Do nghiện chất ma túy nên chiều ngày 05/12/2019 bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy giá 2.200.000đ, có khối lượng 3,64 gam Heroine, mục đích để sử dụng, đến khoảng 15 giờ 30 ngày 05/12/2019 trên đường về thì bị Công an phát hiện và bắt giữ.

Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nông Văn Đ, phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa pH. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, nhưng bị cáo ham chơi, đua đòi dẫn đến nghiện chất ma túy, gây gánh nặng cho gia đình, xã hội. Năm 2013 đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở bắt buộc đến năm 2015 được trở về địa pH nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, không có ý thức cai nghiện nên ngày 05/12/2019 bị cáo có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy có khối lượng 3,64 gam Heroine để phục vụ nhu cầu bản thân. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nông Văn Đ không phải chịu T tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự .

[4] Về T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là T tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo không có tài sản riêng, nghiện chất ma túy nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng:

Đối với 3,64 gam Hêrôin Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,44 gam Hêrôin là có căn cứ nên không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 3,20 giam Heroine còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000đ thu giữ của Nông Văn Đ, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Song cần giữ số tiền 200.000đ để bảo đảm cho thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm, số tiền còn lại 100.000đ sau khi trừ đảm bảo thi hành án được trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 24 B2- 494.18, quá trình điều tra xác định của vợ chồng anh L Ngọc Quyết và chị Ma Thị Bình, ngày 05/12/2019 cho La Văn Than

mượn đi lại, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu là có căn cứ nên không đề cập vấn đề giải quyết.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nông Văn Đ phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 05/12/2019.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 3,20 giam Heroine (chi tiết vật chứng như tại biên bản giao nhận vật chứng kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 15/01/2020).

+ Tuyên giữ số tiền 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* để đảm bảo cho thi hành án phần án phí hình sự sơ thẩm.

+ Trả lại cho bị cáo Nông Văn Đ số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) là số tiền tạm giữ còn lại.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nông Văn Đ phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐONG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận
- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01); Người bào chữa (01)
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (03)
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).